

Ngày	1,200 VNĐ		
30/09/2024			
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-7.7%	0%	9.1%

	Q3/24	
ROE	3.2%	+/- YoY ▼ 4.7%

	Q3/24		
DT thuần	5.95	QoQ ▼ 7.35 ▼ 55.3%	YoY ▼ 5.85 ▼ 49.6%
	tỷ VNĐ		

	9T 2024	
DT thuần	20.6	YoY ▼ 35.5 ▼ 63.2%
	tỷ VNĐ	

	Q3/24		
LN gộp	3.75	QoQ ▼ 7.45 ▼ 66.5%	YoY ▲ 1.19 ▲ 46.7%
	tỷ VNĐ		

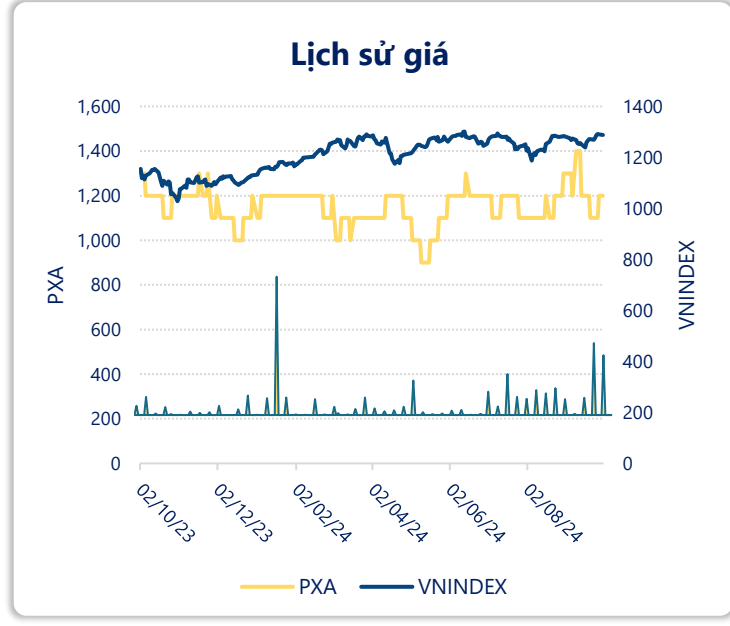
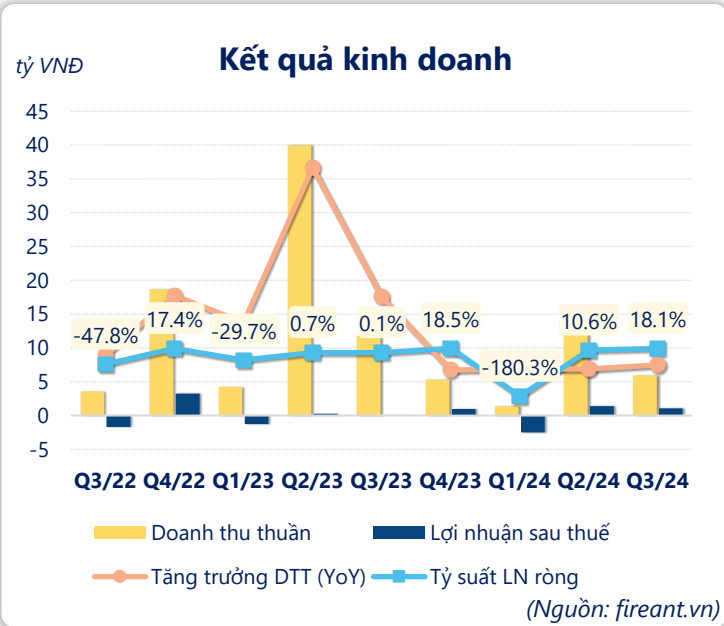
	9T 2024	
LN gộp	15.2	YoY ▲ 3.60 ▲ 31.1%
	tỷ VNĐ	

	Q3/24		
LN thuần	1.03	QoQ ▼ 0.35 ▼ 25.1%	YoY ▲ 1.01 ▲ 5067%
	tỷ VNĐ		

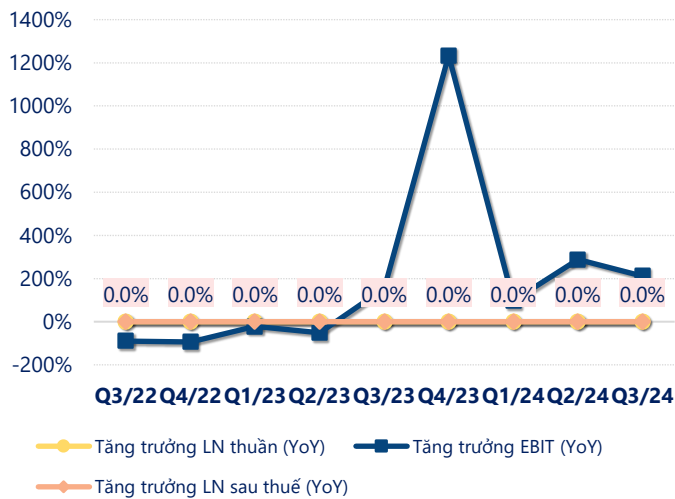
	9T 2024	
LN thuần	-0.04	YoY ▲ 0.90 ▲ 95.3%
	tỷ VNĐ	

	Q3/24		
LN sau thuế	1.07	QoQ ▼ 0.34 ▼ 23.8%	YoY ▲ 1.06 10648%
	tỷ VNĐ		

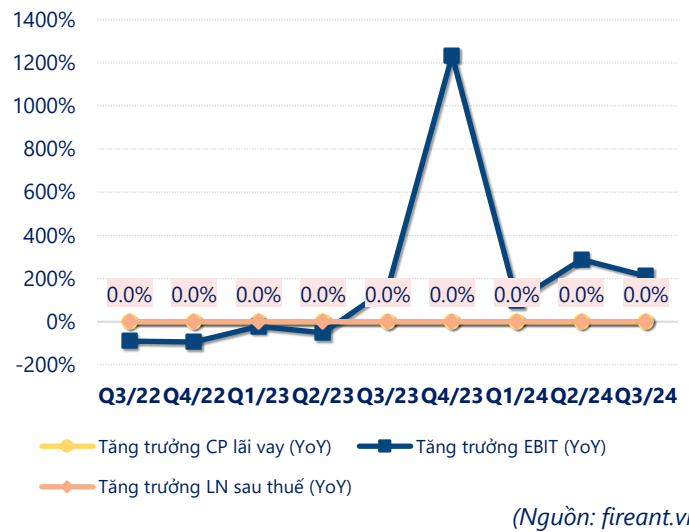
	9T 2024	
LN sau thuế	0.00	YoY ▲ 0.97 ▲ 99.5%
	tỷ VNĐ	



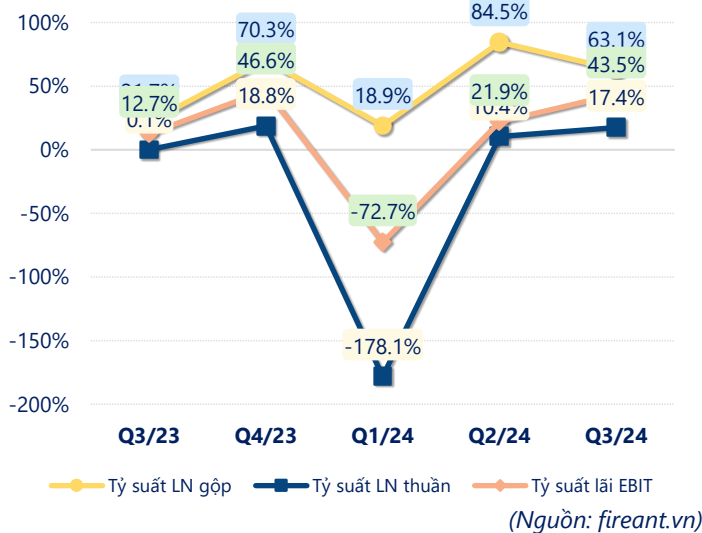
Tăng trưởng lợi nhuận



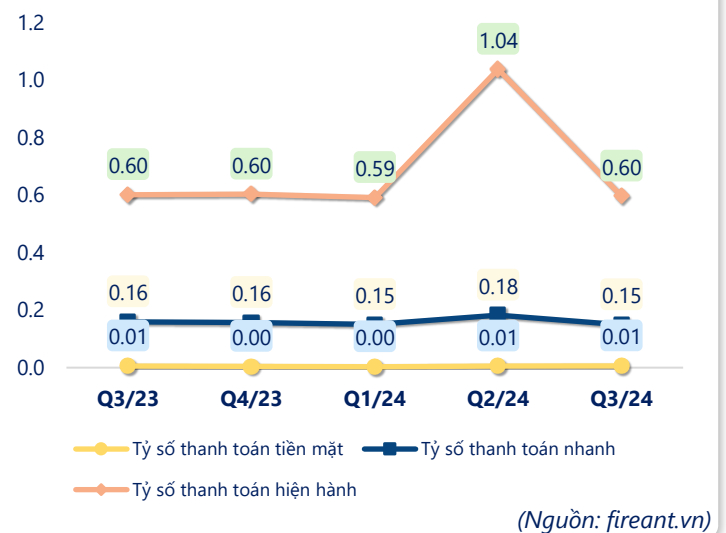
Tăng trưởng chi phí



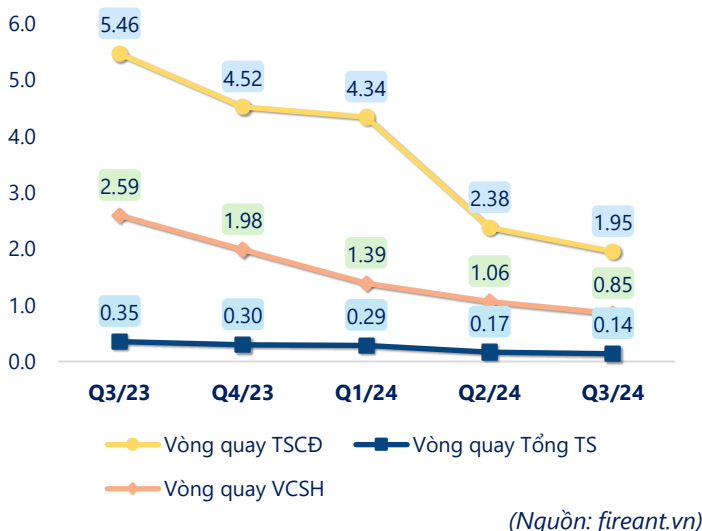
Tỷ suất lợi nhuận



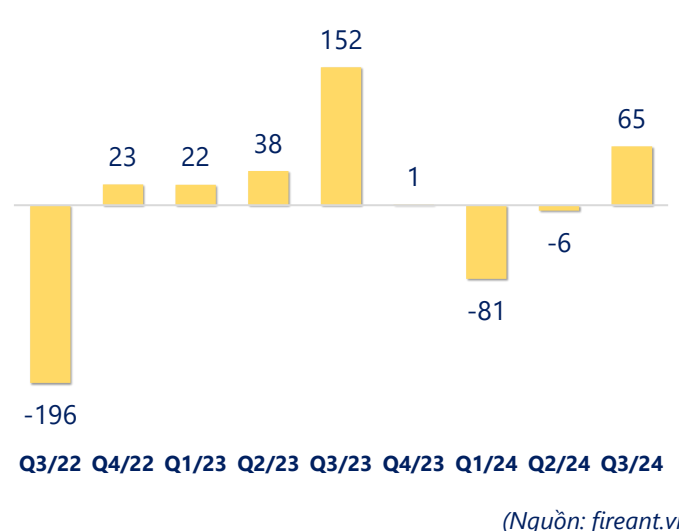
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q3/24	Q3/23	Thay đổi YoY	9T 2024	9T 2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	5.95	11.8	-49.6%	20.6	56.1	-63.2%
Giá vốn hàng bán	2.20	9.27	-76.3%	5.38	44.4	-87.9%
Lợi nhuận gộp	3.75	2.56	46.7%	15.2	11.6	31.1%
Doanh thu HĐTC	0.00	0.00		0.00	0.00	14.6%
Chi phí TC	1.52	1.49	1.7%	4.50	4.34	3.5%
Chi phí lãi vay	1.52	1.49	1.7%	4.50	4.34	3.5%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	0.62	0.57	9.1%	9.26	6.33	46.3%
Chi phí QLDN	0.58	0.49	19.1%	1.52	1.89	-19.5%
LN thuần từ HĐKD	1.03	0.02	5067%	-0.04	-0.94	95.3%
Lợi nhuận khác	0.04	-0.01	514%	0.04	-0.03	241%
LN trước thuế	1.07	0.01	10648%	0.00	-0.97	99.5%
Lợi nhuận sau thuế	1.07	0.01	10648%	0.00	-0.97	99.5%
LNST của CĐ cty mẹ	1.07	0.01	10648%	0.00	-0.97	99.5%

(Nguồn: fireant.vn)

